

QUY CHẾ ĐẦU TƯ
CỦA QUỸ ĐẦU TƯ MẠO HIỂM THÀNH PHỐ HÀ NỘI
(kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026
của UBND thành phố Hà Nội)

CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Giải thích từ ngữ

1. “Điều lệ” là Điều lệ Quỹ Đầu tư mạo hiểm thành phố Hà Nội được các Nhà đầu tư thông qua ngày 23 tháng 3 năm 2026, Điều lệ được soạn thảo phù hợp với các văn bản pháp lý có liên quan tại Việt Nam, có thể được sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm.

2. “HVCF” hoặc “Quỹ Đầu tư mạo hiểm thành phố Hà Nội” (Hanoi Venture Capital Fund - HVCF) là quỹ do Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội thành lập và hoạt động theo mô hình hợp tác công tư dựa trên hợp đồng hợp tác đầu tư kinh doanh (BCC), không có tư cách pháp nhân. Quỹ được cấp vốn từ ngân sách địa phương, được nhận tài trợ, huy động các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật nhằm mục tiêu đầu tư vốn vào các doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong các lĩnh vực trọng điểm về khoa học và công nghệ của Thủ đô nhằm hỗ trợ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và thương mại hóa sản phẩm khoa học, công nghệ.

3. “Vốn Điều lệ” là tổng số vốn bằng tiền của các Nhà đầu tư vào HVCF theo quy định của pháp luật.

4. “Nhà đầu tư” là Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, nhà đầu tư tư nhân trong nước hoặc nước ngoài góp vốn vào HVCF để thực hiện đầu tư mạo hiểm vào các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, dự án ươm tạo công nghệ và chuyển đổi số đáp ứng tiêu chí đầu tư của HVCF.

5. “Đại hội Nhà đầu tư” là đại hội của tất cả Nhà đầu tư góp vốn vào HVCF, được tổ chức thường kỳ hoặc bất thường để thông qua các vấn đề quan trọng có liên quan tới HVCF. Đại hội Nhà đầu tư là cơ quan quyền lực cao nhất của HVCF.

6. “Hội đồng quản lý Quỹ” bao gồm những người được Đại hội Nhà đầu tư bầu ra để thay mặt Nhà đầu tư thực hiện giám sát hoạt động của HVCF, Công ty quản lý quỹ và công ty kiểm toán và tổ chức thực hiện hoạt động của HVCF.

7. “Công ty quản lý quỹ” là tổ chức, doanh nghiệp được thành lập theo pháp luật Việt Nam và đủ điều kiện hành nghề quản lý quỹ.

8. “Hợp đồng quản lý quỹ” là hợp đồng được ký kết giữa HVCF và Công ty quản lý quỹ.

9. “Hợp đồng tiếp nhận đầu tư” là văn bản thoả thuận được ký giữa Công ty quản lý quỹ đại diện cho HVCF với Doanh nghiệp nhận đầu tư của HVCF nhằm thoả thuận việc mua bán cổ phần hoặc vốn góp của doanh nghiệp.

10. “Doanh nghiệp nhận đầu tư” là doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong các lĩnh vực trọng điểm về khoa học và công nghệ của Thủ đô được nhận đầu tư từ HVCF khi thỏa mãn các điều kiện được quy định tại Điều lệ của Quỹ Đầu tư mạo hiểm thành phố Hà Nội.

11. “Dự án khởi nghiệp” là dự án triển khai mô hình kinh doanh sáng tạo, có khả năng tăng trưởng nhanh và mở rộng quy mô thị trường dựa trên khai thác hiệu quả công nghệ, quyền sở hữu trí tuệ, ý tưởng đột phá hoặc mô hình kinh doanh mới.

12. “Khoản đầu tư” là khoản vốn trung hạn hoặc dài hạn mà HVCF đầu tư vào Doanh nghiệp nhận đầu tư theo các tiêu chí và điều kiện của HVCF.

13. “Người có liên quan” là cá nhân, tổ chức có liên quan đến Nhà đầu tư, Công ty quản lý quỹ và Doanh nghiệp nhận đầu tư được xác định trong các trường hợp quy định tại Luật Doanh nghiệp.

14. Các định nghĩa khác (nếu có) là các định nghĩa trong Điều lệ HVCF và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Thông tin chung về HVCF

1. Tên gọi:

Tên bằng tiếng Việt:	QUỸ ĐẦU TƯ MẠO HIỂM THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Tên bằng tiếng Anh:	HANOI VENTURE CAPITAL FUND
Tên viết tắt:	HVCF

2. Địa vị pháp lý của HVCF: Quỹ do Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội thành lập và không có tư cách pháp nhân.

Điều 3. Lĩnh vực đầu tư

1. Công nghệ số.
2. Công nghệ thông tin và truyền thông.
3. Công nghệ sinh học.

4. Công nghệ vật liệu mới.
5. Công nghệ chế tạo - tự động hóa.
6. Công nghệ môi trường, giảm phát thải các-bon, ứng phó biến đổi khí hậu.
7. Đô thị thông minh.
8. Giáo dục thông minh.
9. Y tế thông minh.
10. Công nghệ y - sinh học tiên tiến.
11. Công nghệ tài chính.
12. Công nghệ cao trong nông nghiệp.

Các lĩnh vực khác do Hội đồng quản lý Quỹ đề xuất Đại hội Nhà đầu tư quyết định.

Điều 4. Nguyên tắc đầu tư

1. HVCF hoạt động theo nguyên tắc thị trường theo mô hình hợp tác công tư dựa trên hợp đồng, phát huy vai trò dẫn dắt, tạo động lực của đầu tư công kết hợp với khuyến khích, phát huy các nguồn vốn từ khu vực tư nhân, khu vực đầu tư nước ngoài, các nhà tài trợ và tổ chức quốc tế, chấp nhận khả năng rủi ro, bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả, chống thất thoát, lãng phí vốn.

2. HVCF được quyền thực hiện các hoạt động đầu tư mạo hiểm theo các hình thức mà pháp luật không cấm.

Điều 5. Tiêu chí, điều kiện về lựa chọn Doanh nghiệp nhận đầu tư

Doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong các lĩnh vực trọng điểm về khoa học và công nghệ của Thủ đô được nhận đầu tư từ HVCF khi thoả mãn các điều kiện sau:

1. Có hoạt động nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo có khả năng tạo ra giá trị đột phá, giải quyết các vấn đề của thị trường, giải pháp chuyển đổi số có tiềm năng, giúp nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển kinh tế của thành phố Hà Nội. Ưu tiên các doanh nghiệp thuộc hoạt động ươm tạo công nghệ mới, công nghệ cao, công nghệ chiến lược từ vườn ươm, trung tâm đổi mới sáng tạo trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

2. Có đội ngũ sáng lập có năng lực, kinh nghiệm và cam kết phát triển sản phẩm khoa học công nghệ, hoạt động đổi mới sáng tạo và sự phát triển của doanh nghiệp;

3. Triển vọng thương mại hóa, ứng dụng sản phẩm khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo để thúc đẩy đổi mới sáng tạo và thương mại hóa sản phẩm khoa học và công nghệ của Thủ đô;

4. Có phương án kinh doanh được đánh giá có hiệu quả và có khả năng thu hồi vốn đầu tư.

5. Các tiêu chí khác do Đại hội Nhà đầu tư quyết định trong từng thời kỳ.

Điều 6. Danh mục đầu tư, hình thức đầu tư, mức đầu tư

1. Danh mục đầu tư

Căn cứ lĩnh vực đầu tư của HVCF quy định tại Điều 3 Quy chế này và danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ trọng điểm của Thủ đô, Hội đồng quản lý Quỹ quyết định danh mục đầu tư của HVCF theo từng giai đoạn.

2. Hình thức đầu tư:

Trực tiếp đầu tư, cùng đầu tư với quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, các quỹ đầu tư mạo hiểm khác vào các doanh nghiệp theo hình thức mua cổ phần hoặc vốn góp của doanh nghiệp.

3. Mức đầu tư đối với Dự án khởi nghiệp

a) Tỷ lệ góp vốn vào mỗi doanh nghiệp không quá 5% tổng nguồn vốn của HVCF. Trường hợp góp vốn vượt quá tỷ lệ vốn góp 5% do Đại hội nhà đầu tư quyết định.

b) Giới hạn đầu tư vào các giai đoạn phát triển khác nhau của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo được quy định tại Hợp đồng hợp tác đầu tư kinh doanh.

c) Các điều kiện về quyền và nghĩa vụ của HVCF được quy định tại các thỏa thuận đầu tư

CHƯƠNG II. THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ

Điều 7. Đại hội Nhà đầu tư

Đại hội Nhà đầu tư là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của HVCF, gồm tất cả các Nhà đầu tư góp vốn vào HVCF. Đại hội Nhà đầu tư có thẩm quyền quyết định đầu tư những Khoản đầu tư sau:

1. Thông qua các quyết định đầu tư có giá trị lớn hơn 35% giá trị Vốn Điều lệ của HVCF.

2. Phê chuẩn các giao dịch của Người có liên quan theo quy định tại Điều lệ của HVCF.

3. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội Nhà đầu tư theo quy định tại Điều lệ của HVCF và theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Hội đồng quản lý Quỹ

1. Hội đồng quản lý Quỹ bao gồm đại diện các Nhà đầu tư và các chuyên gia độc lập. Hội đồng quản lý quỹ có tối đa chín (09) thành viên.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có thẩm quyền quyết định những Khoản đầu tư có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 35% giá trị Vốn Điều lệ.

3. Phê chuẩn các giao dịch của Người có liên quan theo quy định tại Điều lệ của HVCF.

4. Hội đồng quản lý Quỹ làm việc theo chế độ tập thể.

CHƯƠNG III. QUY TRÌNH SÀNG LỌC, ĐÁNH GIÁ, THẨM ĐỊNH, ĐẦU TƯ VÀ THOÁI VỐN

Điều 9. Tìm kiếm cơ hội đầu tư

Công ty quản lý quỹ và các thành viên của Quỹ cùng tìm kiếm và đề xuất các cơ hội đầu tư vào các công ty phù hợp với tiêu chí đầu tư của HVCF theo quy định tại Điều 5 ở trên ("**Doanh nghiệp tiềm năng**").

Điều 10. Đánh giá và sàng lọc cơ hội đầu tư

Doanh nghiệp tiềm năng sẽ được Công ty quản lý quỹ sàng lọc thông qua các đánh giá nội bộ ban đầu về mô hình kinh doanh, tình hình tài chính/pháp lý, tiềm năng phát triển của công ty, mâu thuẫn về lợi ích (nếu có). Trong trường hợp Công ty quản lý quỹ có đánh giá khả quan và tích cực về bất kỳ Doanh nghiệp tiềm năng, Công ty quản lý quỹ sẽ lập đề xuất đầu tư ("**Đề xuất đầu tư**") để trình bày về cơ hội đầu tư vào công ty đó với đại diện công ty quản lý quỹ và Hội đồng quản lý Quỹ. Trong trường hợp các giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội Nhà đầu tư, công ty quản lý quỹ và Hội đồng quản lý Quỹ cần báo cáo Đại hội Nhà đầu tư.

Điều 11. Quyết định đầu tư

Công ty quản lý quỹ, Hội đồng quản lý Quỹ và/hoặc Đại hội Nhà Đầu tư, tùy theo từng trường hợp, dựa vào Đề xuất đầu tư và kết quả của Báo cáo thẩm định để đưa ra quyết định đầu tư chính thức theo thẩm quyền quy định tại Điều lệ của HVCF. Doanh nghiệp tiềm năng được lựa chọn đầu tư sẽ trở thành Doanh nghiệp nhận đầu tư.

Điều 12. Thẩm định chính thức

Các Doanh nghiệp nhận đầu tư sẽ được thẩm định chuyên sâu bởi các bên cung cấp dịch vụ thẩm định độc lập, bao gồm thẩm định tài chính, thẩm định thương mại, thẩm định kỹ thuật, thẩm định pháp lý (tùy từng trường hợp mà công ty quản lý quỹ sẽ quyết định áp dụng lĩnh vực thẩm định phù hợp). Kết quả thẩm định chính thức sẽ được các bên cung cấp dịch vụ thẩm định độc lập lập thành báo cáo thẩm định (“**Báo cáo thẩm định**”).

Điều 13. Xây dựng cấu trúc đầu tư và thương thảo Hợp đồng tiếp nhận đầu tư

Căn cứ vào Đề xuất đầu tư và Báo cáo thẩm định của Công ty quản lý quỹ và tư vấn chuyên môn (trong trường hợp cần thiết), Công ty quản lý quỹ sẽ xây dựng cấu trúc đầu tư và các điều khoản đầu tư phù hợp (bao gồm nhưng không giới hạn thỏa thuận các điều khoản đầu tư), làm cơ sở cho quá trình thương lượng giữa các bên. Các điều khoản này sẽ được công ty luật hỗ trợ soạn thảo các Hợp đồng tiếp nhận đầu tư. Đại diện của Công ty quản lý quỹ sẽ báo cáo cho Hội đồng quản lý Quỹ về kết quả thương lượng và soạn thảo hợp đồng.

Điều 14. Ký kết hợp đồng chính thức và giải ngân

Sau khi hoàn tất việc soạn thảo và thống nhất nội dung Hợp đồng tiếp nhận đầu tư, các bên tiến hành ký kết Hợp đồng tiếp nhận đầu tư. Nếu trong Hợp đồng tiếp nhận đầu tư có quy định, Doanh nghiệp nhận đầu tư sẽ phải hoàn tất các điều kiện giải ngân trước khi Công ty quản lý quỹ giải ngân khoản đầu tư theo Hợp đồng tiếp nhận đầu tư. Các thủ tục theo quy định của pháp luật cũng phải được hoàn tất trước khi Hợp đồng tiếp nhận đầu tư được ký kết và/hoặc việc giải ngân được thực hiện, tùy từng trường hợp áp dụng.

Điều 15. Theo dõi việc thực hiện các cam kết của các công ty thuộc danh mục đầu tư sau giải ngân

Công ty quản lý quỹ sẽ theo dõi việc thực hiện các cam kết sau giải ngân (nếu có) của Doanh nghiệp nhận đầu tư để đảm bảo các cam kết này được hoàn tất theo quy định của Hợp đồng tiếp nhận đầu tư đã ký.

Điều 16. Theo dõi và quản lý Danh mục đầu tư

Trong quá trình đầu tư, Công ty quản lý quỹ sẽ theo dõi tình hình hoạt động của Doanh nghiệp nhận đầu tư để biết được các vấn đề phát sinh trong quá trình hoạt động, cũng như sự phát triển và thay đổi của Doanh nghiệp nhận đầu tư nhằm hỗ trợ kịp thời (nếu cần).

Điều 17. Báo cáo tình hình hoạt động của các công ty thuộc danh mục đầu tư và định giá định kỳ

Hàng năm, các Doanh nghiệp nhận đầu tư sẽ được Công ty quản lý quỹ định giá định kỳ nhằm ghi nhận tình hình phát triển của Doanh nghiệp nhận đầu tư trong từng năm. Tất cả các định giá đều được tính toán theo chuẩn mực kế toán về định giá theo giá trị hợp lý (như được trình bày trong báo cáo tài chính của quỹ).

Điều 18. Tìm kiếm và đánh giá cơ hội thoái vốn tại Doanh nghiệp nhận đầu tư

Công ty quản lý quỹ sẽ tìm kiếm cơ hội thoái vốn phù hợp để trình cho đại diện Công ty quản lý quỹ tại Doanh nghiệp nhận đầu tư xem xét và đánh giá. Các cơ hội phù hợp sẽ được xây dựng thành cơ cấu/kế hoạch thoái vốn để trình lên Hội đồng quản lý Quỹ.

Điều 19. Cơ chế kiểm soát rủi ro và thoái vốn khỏi Doanh nghiệp nhận đầu tư

1. Cơ chế giám sát hoạt động sử dụng vốn tại Doanh nghiệp nhận đầu tư

a. Ngay sau khi ký Hợp đồng tiếp nhận đầu tư, Doanh nghiệp nhận đầu tư phải lập và gửi kế hoạch sử dụng vốn chi tiết, làm cơ sở cho việc giám sát định kỳ. Doanh nghiệp có trách nhiệm gửi báo cáo định kỳ (theo quý) và báo cáo đột xuất (khi có yêu cầu) về hoạt động sản xuất kinh doanh và tiến độ dự án.

b. Công ty quản lý quỹ tổ chức giám sát theo định kỳ hàng tháng hoặc hàng quý, kết hợp giữa các hình thức: Báo cáo định kỳ từ doanh nghiệp (về tài chính, tiến độ thực hiện dự án...); Các cuộc họp kiểm tra trực tiếp tại doanh nghiệp hoặc qua hình thức trực tuyến...

c. Công ty quản lý quỹ cử người tham gia làm người đại diện phần vốn tại doanh nghiệp tiếp nhận đầu tư để giám sát việc sử dụng vốn đầu tư hiệu quả, hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác quản trị, tiếp cận thị trường và thương mại hoá sản phẩm khoa học công nghệ.

d. Trong quá trình giám sát, nếu phát hiện có dấu hiệu sai lệch mục tiêu sử dụng vốn, HVCF có quyền tạm ngừng giải ngân các đợt tiếp theo; yêu cầu điều chỉnh kế hoạch kinh doanh hoặc kế hoạch sử dụng vốn; xem xét chấm dứt Hợp đồng tiếp nhận đầu tư và thu hồi vốn (nếu vi phạm nghiêm trọng).

2. Thoái vốn khỏi Doanh nghiệp nhận đầu tư

a. Nguyên tắc thoái vốn

- Khoản vốn đầu tư của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội tại HVCF không vì mục tiêu lợi nhuận thuần túy, chấp nhận khả năng rủi ro nhưng hoạt động theo nguyên tắc thị trường, bảo đảm quyền lợi của Nhà đầu tư của HVCF;

- Việc thoái vốn của HVCF tại từng Doanh nghiệp nhận đầu tư phải đúng thời điểm, có cơ chế giám sát việc thoái vốn và đúng phương án, hợp đồng tiếp nhận đầu tư được duyệt;

- Việc đánh giá, định giá đầu tư của HVCF tại thời điểm thoái vốn tại Doanh nghiệp nhận đầu tư phải khách quan, bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả, chống thất thoát, lãng phí vốn;

- Việc thoái vốn của HVCF tại từng Doanh nghiệp nhận đầu tư theo danh mục có lộ trình thoái vốn cụ thể.

- Hàng năm, Công ty quản lý quỹ có báo cáo đánh giá định kỳ 06 (sáu) tháng, cả năm đối với các dự án đầu tư để Hội đồng quản lý Quỹ có kế hoạch thoái vốn cụ thể.

b. Việc thoái vốn được thực hiện theo các hình thức:

- Chuyển nhượng vốn góp của HVCF cho nhà đầu tư của HVCF hoặc nhà đầu tư khác mua lại.

- Các phương thức thoái vốn khác phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ này.

c. Giá trị thoái vốn:

- Mục tiêu của thoái vốn của HVCF tại Doanh nghiệp nhận đầu tư là bảo toàn và gia tăng giá trị vốn đầu tư ban đầu, đồng thời tạo vòng quay vốn cho HVCF để tiếp tục đầu tư vào các doanh nghiệp khác.

- Việc xác định giá trị thoái vốn bằng tỷ lệ % vốn đầu tư/vốn điều lệ Doanh nghiệp nhận đầu tư nhân với (x) giá trị Doanh nghiệp nhận đầu tư tại thời điểm thoái vốn.

- Giá trị tài sản Doanh nghiệp nhận đầu tư tại thời điểm thoái vốn được thực hiện bởi kiểm toán độc lập.

- Cơ chế xử lý lỗ đảm bảo sự công bằng và minh bạch giữa các Nhà đầu tư của HVCF.

Điều 20. Quyết định thoái vốn tại Doanh nghiệp nhận đầu tư

Hội đồng quản lý Quỹ sẽ thông qua kế hoạch thoái vốn tại Doanh nghiệp tiếp nhận đầu tư theo quy định tại Điều lệ của HVCF. Sau khi kế hoạch thoái vốn được thông qua, Công ty quản lý quỹ sẽ thực hiện các công việc cần thiết cho mục đích thoái vốn.

Điều 21. Thực hiện quá trình thoái vốn tại Doanh nghiệp nhận đầu tư

Tùy theo cơ cấu của giao dịch thoái vốn, Công ty quản lý quỹ sẽ thực hiện các công việc bao gồm hỗ trợ quá trình thẩm định của bên mua, cùng với Doanh nghiệp nhận đầu tư thương lượng các điều khoản với bên mua, hoàn tất các điều kiện để bên mua giải ngân và/hoặc hoàn tất các điều kiện sau khi bên mua giải ngân./.